

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HS-ST
Ngày: 26-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU - TỈNH ĐỒNG NAI

-Với tHnh phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đại.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Ngọc Anh.

Bà Vũ Thị Hào.

-Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quang Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

-Đại diện VKSND huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 23/2020/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Phạm Văn S, Tên gọi khác: không; sinh năm 1995, tại Nam Định. Nơi cư trú: Ấp 3, xã H, huyện B, tỉnh B; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc K, sinh năm 1960 và bà Hoàng Thị H, sinh năm 1967; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: không; Tiền sự: không.

Bị can bị tạm giữ từ ngày 21/12/2019 tại Cơ quan quản lý tạm giữ tạm giam Công an huyện Vĩnh Cửu. Bị cáo “có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn M – Trợ giúp viên pháp lý, trung tâm Trợ giúp pháp lý NH nước tỉnh Đồng Nai. “có mặt”.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Phạm Thị Thu H, sinh năm 1996. Trú tại: ấp 4, xã H, huyện B, tỉnh B. “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/12/2019, Phạm Văn S đi câu cá giải trí tại quận Thủ Đức, THnh phố Hồ Chí Minh có quen một người đàn ông (không xác định được họ tên, địa

chỉ) và người này thuê S đến tỉnh Bình Phước nhận pháo vận chuyển về giao cho khách ở tỉnh Đồng Nai với tiền công thỏa thuận là 1.000.000 đồng, người nhận Hàng sẽ trả tiền công, S đồng ý. Khoảng 21 giờ ngày 18/12/2019, S từ quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đón xe khách đi đến tỉnh Bình Phước để nhận Hàng theo hướng dẫn trước đó của người thuê. Khoảng 02 giờ ngày 19/12/2019, S xuống xe tại chợ Bù Đốp, tỉnh Bình Phước và ra tín hiệu bằng cách bật đèn điện thoại di động thì có một người đàn ông (không xác định được họ tên, địa chỉ) đến giao cho S 02 túi ni lông màu đen, bên trong có chứa pháo nổ và cho S số điện thoại người nhận Hàng. S đón xe khách mang Hàng về phòng trọ tại phường Hiệp Bình Chánh, quận Thủ Đức cất giấu.

Sáng ngày 21/12/2019, S hỏi mượn xe mô tô biển số 93G1 – 136.81 của chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1996 để đi công việc. Sau khi chị H đi làm S cho số pháo nổ vào hai thùng giấy dán băng keo rồi chở đi giao. Khoảng 09 giờ ngày 21/12/2019, S liên hệ số điện thoại 0908603732 của người nhận Hàng thì gặp một người đàn ông hẹn giao Hàng tại cầu Đồng Nai, khi S đến cầu Đồng Nai thì người nhận Hàng chuyển địa điểm đến ngã tư Amata, sau đó hẹn giao tại trạm thu phí xã Thiện Tân. Khi S lưu thông đến đường Đoàn Văn Cừ thuộc ấp Vàm, xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai thì bị lực lượng Phòng Cảnh sát Kinh tế Công an tỉnh Đồng Nai kiểm tra, phát hiện lập biên bản phạm tội quả tang.

* Tang vật thu giữ:

- 20 túi ni lông màu trắng bên trong chứa các quả pháo hình cầu, (dạng quả bóng đá) vỏ nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2,5cm, mỗi túi nặng 0,5kg, tổng trọng lượng 10kg;

- 05 hộp pháo hoa dạng ống kích thước 10cmx16cmx16cm, mỗi hộp có 49 ống, mỗi ống dài 08cm, đường kính 2,3cm, mỗi hộp nặng 1,75kg, tổng trọng lượng 8,75kg.

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 93G1-136.81 hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen; 01 điện thoại di động hiệu Samsung.

Tiến Hành khám xét khẩn cấp nơi ở của S tại phòng trọ số 75/39/4, đường 48, phường H, quận T, Thành phố H phát hiện thu giữ 40 túi ni lông màu trắng chứa các quả pháo hình cầu (dạng quả bóng đá), vỏ nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2,5cm, mỗi túi nặng 0,5 kg. Tổng trọng lượng là 20kg. S khai là pháo nổ của một đối tượng tên D gửi S cất giữ.

Tại Kết luận định giá tài sản số 556/C09B ngày 24/12/2019 của Giám định viên Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- 05 khối hình hộp chữ nhật, có kích thước 16cm x 16cm x 10cm, bên ngoài bọc giấy nhiều màu sắc, bên trong mỗi khối có chứa 49 ống giấy hình trụ tròn dài 10cm, đường kính 2,3 cm gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 8,75 kg.

- 20 túi ni lông, bên trong có chứa các vật hình cầu (dạng quả bóng đá) vỏ nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2,7cm, một đầu có sợi dây màu xanh gửi giám định đều là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ lớn. Tổng khối lượng là 10kg.

- 40 túi ni lông, bên trong có chứa các vật hình cầu (dạng quả bóng đá) vỏ nhựa nhiều màu sắc, đường kính 2,7cm, một đầu có sợi dây màu xanh gửi giám định đều là pháo nổ. Khi đốt phát ra tiếng nổ lớn. Tổng khối lượng là 20kg.

- Tổng khối lượng của pháo nổ và pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ gửi giám định là 38,75kg. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì về kết luận của hội đồng định giá nêu trên.

Bản cáo trạng số: 26/CT-VKS-HS ngày 05/3/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố bị cáo Phạm Văn S về tội: “Tàng trữ, vận chuyển Hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn S đã khai nhận toàn bộ Hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo đúng như nội dung được tóm tắt ở phần trên.

Người bào chữa cho bị cáo ông M có mặt tại phiên tòa trình bày: Về tội danh ông đồng ý với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố bị cáo S tội “Tàng trữ, vận chuyển Hàng cấm” theo điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và không có ý kiến gì. Ông đề nghị Hội đồng xét xử xem xét một số tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo cụ thể như sau: bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ông đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm i, s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Phạm Văn S từ 10 đến 12 tháng tù.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn S phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển Hàng cấm”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Phạm Văn S từ 12 đến 14 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy số lượng pháo còn lại sau giám định. Tịch thu sung vào ngân sách nH nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu đen là điện thoại di động của S sử dụng để liên lạc trong quá trình vận chuyển pháo nổ; Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tố tụng hình sự:

Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát

và Hành vi tổ tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2]Về căn cứ kết tội bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn S đã khai nhận Hành vi phạm tội, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án, xét có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 10 giờ ngày 21/12/2019 tại ấp Vàm, xã Thiện Tân, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, Phạm Văn S có Hành vi vận chuyển 18,75kg pháo nổ và pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ. Tàng trữ tại nơi ở của S 20kg pháo nổ. Tổng trọng lượng pháo nổ và pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ mà S tàng trữ, vận chuyển là 38,75kg.

Hành vi của bị cáo Phạm Văn S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ, vận chuyển Hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3]Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, thương mại. Bị cáo là người đã trưởng thành, đủ khả năng nhận biết được Hành vi tàng trữ, vận chuyển Hàng cấm là vi phạm pháp luật.

[4]Về nhân thân: Bị cáo Phạm Văn S là người có nhân thân tốt, thể hiện bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[5]Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Văn S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6]Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Văn S phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Ngoài ra, xem xét cho bị cáo có hoàn cảnh khó khăn thuộc hộ cận nghèo hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7]Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất Hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 BLHS người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ. Tuy nhiên theo

các tài liệu chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có việc làm. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

[8]Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô biển số 93G1 – 136.81 là tài sản của chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1996, thường trú tại ấp 4, xã H, huyện B, tỉnh B đứng tên chủ sở hữu. Ngày 21/12/2019, chị H cho Phạm Văn S mượn nhưng không biết S sử dụng xe mô tô trên làm phương tiện vận chuyển Hng cấm, Viện kiểm sát nhân dân huyện đã giao trả cho chủ sở hữu là có cơ sở nên không xem xét.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu đen là điện thoại di động của S sử dụng để liên lạc trong quá trình vận chuyển pháo nổ nên Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước

Đối với số lượng pháo còn lại sau giám định được niêm phong trong 02 thùng giấy catton và 01 bao xác rắn của phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh cần Tịch thu và tiêu hủy.

[9]Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10]Về ý kiến của người bào chữa: Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến đối với Hành vi phạm tội của bị cáo về tội danh; điều khoản; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; về mức hình phạt phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[11]Về đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xử lý đối với Hành vi phạm tội của bị cáo về tội danh; điều khoản; về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; về mức hình phạt; xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[12]Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông thuê S vận chuyển, người giao pháo nổ và đối tượng tên D gởi pháo nổ cho S chưa xác định được nhân thân, lai lịch, do vậy Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Đối với chủ thuê bao số điện thoại 0908603732 liên lạc với S để nhận pháo nổ, cơ quan điều tra chưa xác minh được. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn S phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển Hàng cấm”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn S 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2019.

Về xử lý vật chứng:

-Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu đen đã niêm phong.

-Tịch thu và tiêu hủy số lượng pháo còn lại sau giám định được niêm phong trong 02 thùng giấy catton và 01 bao xác rắn của phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh.

(Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/3/2020 của Chi cục thi Hình án dân sự huyện Vĩnh Cửu).

Về án phí: Bị cáo Phạm Văn S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKS huyện Vĩnh Cửu;
- VKS tỉnh ĐN;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- TAT.ĐN;
- THA.huyện Vĩnh Cửu;
- sở Tư pháp;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Đại